

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****MAY VIỆT TIẾN****Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2025



DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN

STT	NỘI DUNG	TRANG
1	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	2
2	Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	3
3	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024, kế hoạch năm 2025 và các giải pháp thực hiện.	9
4	Báo cáo của Ban Kiểm Soát về thẩm tra kết quả hoạt động SXKD và báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024.	16
5	Tờ trình số: 31/ TTr – HĐQT VT, về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024.	25
6	Tờ trình số: 32/ TTr – HĐQT VT, về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024.	26
7	Tờ trình số: 33/ TTr – HĐQT VT, về việc báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024 theo điều lệ.	27
8	Tờ trình số: 34/ TTr – BKS VT, về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty.	28
9	Tờ trình số: 45/ TTr – HĐQT VT, về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty.	29
10	Tờ trình số: 46/ TTr – HĐQT VT, về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng Công ty.	33
11	Tờ trình số: 47/ TTr – HĐQT VT, về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Tổng Công ty.	37
12	Tờ trình số: 51/ TTr – HĐQT VT, về việc thông qua giao dịch giữa Tổng Công ty và bên có liên quan từ 35% Tổng tài sản của Tổng Công ty trở lên.	39
13	Báo cáo của HĐQT năm 2024, và định hướng chiến lược năm 2025.	41



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

NỘI DUNG		Thời lượng
1. THU TỤC KHAI MẠC		
▪ Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết.	Ban tổ chức	08:00 – 08:30
▪ Tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự	Ban tổ chức	08:30 – 08:35
▪ Báo cáo kết quả thăm tra tư cách cổ đông	Ban thăm tra tư cách CD	08:35 – 08:40
2. PHẦN NỘI DUNG ĐẠI HỘI		
▪ Giới thiệu và biểu quyết thông qua: - Thư ký Đại hội - Chương trình Đại hội - Ban kiểm phiếu của Đại hội (có biểu quyết)	Chủ tọa Đại hội	08:40 – 08:50
▪ Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội (có biểu quyết)	Ban tổ chức	08:50 – 09:00
▪ Phát biểu khai mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội	09:00 – 09:10
▪ Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch năm 2025 và các giải pháp thực hiện.	Tổng Giám Đốc	09:10 – 09:40
▪ Báo cáo thăm tra hoạt động SXKD và báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024.	Bà Trưởng Ban kiểm soát	09:40 – 10:00
▪ Tờ trình số 31/TTr – HĐQT VT, về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024	HĐQT	10:00 – 10:05
▪ Tờ trình số 32/TTr – HĐQT VT, về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024.	HĐQT	10:05 – 10:10
▪ Tờ trình số 33/ TTr – HĐQT VT, về việc báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024 theo điều lệ.	HĐQT	10:10 – 10:15
▪ Tờ trình số 34/TTr – BKS VT, về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty.	HĐQT	10:15 – 10:20
▪ Tờ trình số: 45/ TTr – HĐQT VT, về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty.	HĐQT	10:20 – 10:25
▪ Tờ trình số: 46/ TTr – HĐQT VT, về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng Công ty.	HĐQT	10:25 – 10:30
▪ Tờ trình số: 47/ TTr – HĐQT VT, về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Tổng Công ty.	HĐQT	10:30 – 10:35
▪ Tờ trình số: 51/ TTr – HĐQT VT, về việc thông qua giao dịch giữa Tổng Công ty và bên có liên quan từ 35% Tổng tài sản của Tổng Công ty trở lên.	HĐQT	10:35 – 10:40
▪ Báo cáo của HĐQT năm 2024 và định hướng chiến lược năm 2025.	HĐQT	10:40 – 10:55
3. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI LẤY BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG VĂN KIỆN VÀ CÁC TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI	Chủ tọa Đại hội	10:55 – 11:00
4. ĐẠI HỘI NGHỈ GIẢI LAO (15 PHÚT)		11:00 – 11:15
5. PHẦN THẢO LUẬN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG VÀ GIẢI ĐÁP CÁC Ý KIẾN	Chủ tọa Đại hội	11:15 – 11:45
6. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI	Thư ký Đại hội	11:45 – 12:00
7. BẾ MẠC ĐẠI HỘI	Ban tổ chức	12:00

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

MAY VIỆT TIẾN

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



Số 37/QC - ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2025

**QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN**

- Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300401524 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh, cấp lần đầu ngày 02/ 01/ 2008, cấp sửa đổi lần thứ 12, ngày 06/ 08/ 2024.
- Căn cứ vào điều lệ hoạt động của Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Điều 1. Mục tiêu.

1. Đạt được sự đồng thuận cao nhất của cổ đông để hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đề ra.
2. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ và xây dựng.
3. Vì sự ổn định và phát triển của Tổng Công ty, quyền lợi của người lao động và các cổ đông.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng.

1. **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Tổng công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
2. **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội.

1. Các cổ đông của Tổng công ty theo danh sách chốt ngày **26/ 03/ 2025** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; Cổ đông có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho một đại diện của mình tham dự. Trường hợp cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông thì được cử tối đa 03 người tham dự Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp có nhiều hơn 01 người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.
2. Các cổ đông đến dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội. Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước Hội trường Đại hội.
3. Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
4. Cổ đông tham dự đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh

(nếu có), giấy tờ tùy thân (CMND/ CCCD/ HC) bản chính .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.

5. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài Hội trường đàm thoại.
6. Không hút thuốc lá, thuốc lá điện tử trong phòng Đại hội.
7. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này và các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội
8. Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 4. Tiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu có quyền biểu quyết (khoản 1, điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020).
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, nếu Điều lệ của Công ty không quy định khác. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên, tỷ lệ cụ thể do Điều lệ Công ty quy định.
3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai, nếu Điều lệ của Công ty không quy định khác. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Khách mời của Đại hội.

1. Là các chức danh quản lý của Tổng công ty, khách mời, thành viên trong Ban tổ chức Đại hội không phải là cổ đông Tổng công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
2. Khách mời không tham gia phát biểu và biểu quyết tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời phát biểu, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 6. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Tổng Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024, kế hoạch năm 2025 và các giải pháp thực hiện; Báo cáo của HĐQT năm 2024 và định hướng chiến lược năm 2025; Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra kết quả hoạt động SXKD và báo cáo tài chính năm 2024 và biểu quyết thông qua nội dung các tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại khoản 1 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số thẻ biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Tổng Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 26/ 03/ 2025) tổng số cổ phần của Tổng Công ty là: 44.100.000 cổ phần tương đương với 44.100.000 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2, Điều 20 Điều lệ Tổng Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Tổng công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo mục q, khoản 2 Điều 15 Điều lệ Tổng công ty).

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7. Thảo luận nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc.

Sau khi tiến hành xong các báo cáo được trình tại Đại hội, Chủ tọa Đại hội tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, tiếp nhận ý kiến của các cổ đông và giải đáp thắc mắc theo nguyên tắc và cách thức sau:

1. Cổ đông tham dự Đại hội viết *phiếu đóng góp ý kiến* (do Ban tổ chức Đại hội cung cấp) và gửi về Ban Thư ký để tổng hợp gửi lên Chủ tọa Đại hội. Ngoài ra, tài liệu Đại hội được đăng tải trên website của Tổng công ty. Vì vậy, để Đại hội được chuẩn bị chu đáo, đề nghị Quý cổ đông nghiên cứu trước và chuẩn bị các ý kiến đóng góp và gửi về cho ban tổ chức Đại hội (thông qua Fax hoặc Email).
2. Chủ tọa Đại hội chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được pháp luật quy định, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.
3. Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, sẽ được Ban Thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Tổng công ty.
4. Các câu hỏi không kịp trả lời trong Đại hội do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Tổng công ty.

Điều 8. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội.

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội:

- Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Tổng Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 9. Ban Thư ký Đại hội:

1. Ban Thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa Đại hội chỉ định, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - Hỗ trợ Chủ tọa Đại hội công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa Đại hội gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa Đại hội quyết định;
 - Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.
3. Chủ tọa Đại hội hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

Điều 10. Ban thẩm tra tư cách đại biểu

1. Ban thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 07 người, bao gồm 01 trưởng ban và 06 thành viên, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách đại biểu.
 - Ban thẩm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 50% (theo khoản 1, điều 4 quy chế này) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 11. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng cử

viên tham gia ứng cử, đề cử (trong trường hợp thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Xác định chính xác kết quả kiểm phiếu biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Ban Thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
- Thực hiện việc kiểm phiếu biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.

Điều 12. Biên bản, Nghị Quyết hợp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản, Nghị quyết hợp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 13. Thi hành Quy chế

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa Đại hội sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Tổng Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty biểu quyết thông qua.



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2025



**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024
KẾ HOẠCH NĂM 2025 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Thuận lợi.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty tiếp tục duy trì sự ổn định và đảm bảo các chỉ tiêu chủ yếu.
- Thương hiệu của Tổng công ty vẫn tiếp tục khẳng định được vị thế của mình trên thị trường trong nước và quốc tế.
- Điều kiện môi trường làm việc tốt, các chế độ, chính sách chăm lo cho người lao động thường xuyên được duy trì và ngày càng được nâng cao.
- Tổng Công ty duy trì mối quan hệ hợp tác với những khách hàng chiến lược lớn có khả năng quy hoạch chiến lược khách hàng theo hướng chuyên môn hoá trong toàn hệ thống.

2. Khó khăn.

- Chiến tranh diễn biến phức tạp, tình hình kinh tế thế giới suy giảm, chi phí tiền lương cao làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động SXKD của Tổng Công ty.
- Bên cạnh ảnh hưởng từ tình hình kinh tế thế giới, nhu cầu tiêu dùng suy giảm, doanh nghiệp xuất khẩu dệt may còn chịu tác động từ các quy định liên quan đến môi trường, tính tuần hoàn của sản phẩm...
- Những đòi hỏi khắt khe đến từ các nhãn hàng, như giảm giá sản xuất, đơn hàng nhỏ, thời gian giao hàng nhanh, chất lượng đòi hỏi cao hơn, chuyển đổi sử dụng vải có thành phần sợi tái chế... Ngoài ra, còn có những đòi hỏi doanh nghiệp phải tuân thủ nhiều chính sách khác của nhãn hàng, như phát triển bền vững, xanh hóa, tiết kiệm năng lượng, giảm khí thải...
- Một số đơn vị hoạt động chưa hiệu quả cho nên phải tiếp tục tái cấu trúc hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025.

II. KẾT QUẢ CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2024.

- 1.1. Tổng doanh thu đạt: 9.749 tỷ đồng, vượt 16,6% kế hoạch, vượt 13% so với cùng kỳ.
- 1.2. Lợi nhuận trước thuế: 303,7 tỷ đồng, vượt 51,8% kế hoạch, vượt 44% so với cùng kỳ.
- 1.3. Lao động bình quân: 4.309 người, giảm 4% so với cùng kỳ (giảm 181 người).
- 1.4. Thu nhập bình quân NLĐ: 12.500.000 đồng/người/ tháng, tăng 8,1% so với cùng kỳ.

2. Về công tác tổ chức sản xuất.

- 2.1. Tổng Công ty tiếp tục duy trì, nâng cao công tác cải tiến công nghệ sản xuất theo phương pháp Lean, chương trình 5S, thành lập đội Kaizen cho các đơn vị trong toàn hệ thống với mục tiêu thúc đẩy tăng NSLĐ, ổn định chất lượng sản phẩm, tăng thu nhập cho người lao động.
- 2.2. Tiếp tục chương trình sắp xếp lại tổ chức, mô hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị tập trung vào các đơn vị hoạt động chưa có hiệu quả.
- 2.3. Tiếp tục các giải pháp khai thác hết mặt bằng, nhà xưởng, kho tàng còn để trống.
- 2.4. Đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng, thiết bị tự động hóa, khoa học công nghệ 4.0 vào sản xuất.
- 2.5. Tiếp tục áp dụng công nghệ thông tin vào công tác tổ chức, quản lý sản xuất và quản lý vật tư hàng hóa bằng các phần mềm GSD – Dòng chảy sản xuất
- 2.6. Nâng cao công tác kiểm soát quản lý chất lượng hàng hóa cho các đơn vị trong toàn hệ thống.
- 2.7. Khai thác tốt năng lực sản xuất sau đầu tư tại các đơn vị

3. Về công tác kinh doanh

- 3.1. **Đối với hàng FOB Xuất khẩu:** Ban Kế hoạch Thị trường nỗ lực tìm kiếm các đơn hàng để duy trì ổn định sản xuất, quy hoạch nguồn hàng sản xuất ổn định cho các đơn vị mới hoạt động...

Cơ cấu thị trường xuất khẩu năm 2024 của Tổng Công ty là: **thị trường Nhật Bản: 19%, thị trường Mỹ: 27%, thị trường EU: 15% và các thị trường khác là 39%.**

- 3.2. **Đối với hàng Nội địa:**

- Tập trung vào sản xuất các thương hiệu truyền thống, tiếp tục các chương trình marketing, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và các nền tảng mạng xã hội, thực hiện các chương trình giảm giá ... để kích cầu, giải quyết hàng tồn kho, nâng doanh thu kinh doanh nội địa.
- Tiếp tục mở rộng kênh phân phối, đẩy mạnh công tác kiểm tra, công tác chống hàng gian, hàng giả
- Khôi phục, đưa ra thị trường các sản phẩm mang thương hiệu TT_up.
- Ứng dụng công nghệ RFID vào quản lý bán hàng và quản lý hàng tồn kho.

4. Công tác quản trị doanh nghiệp

- 4.1. Phân công lại chức năng nhiệm vụ của cơ quan điều hành, luân chuyển một số các bộ chủ chốt.
- 4.2. Tiếp tục tổ chức đánh giá lại cán bộ sau đào tạo, bổ nhiệm một số cán bộ cấp cao, bổ nhiệm đào tạo cán bộ cấp cao, mở các lớp đào tạo, huấn luyện theo từng chuyên đề cho cán bộ chủ chốt.
- 4.3. Tiếp tục tái cấu trúc HĐQT, HĐTV, Cơ quan điều hành các đơn vị trong toàn hệ thống và các đơn vị có vốn góp của Việt Tiến.
- 4.4. Trong năm 2024, Tổng Công ty bổ nhiệm 32 cán bộ các cấp, bổ nhiệm đào tạo 14 cán bộ các cấp, trong đó:
 - Tổng Công ty mẹ: bổ nhiệm 15 cán bộ các cấp, bổ nhiệm đào tạo 05 cán bộ các cấp.
 - Các đơn vị thành viên: bổ nhiệm 17 cán bộ các cấp, bổ nhiệm đào tạo 09 cán bộ các cấp

- 4.5. Tiếp tục cải cách quy chế phân phối tiền lương cho người lao động phù hợp với tình hình hoạt động thực tế, đảm bảo thời gian chi trả tiền lương, tiền thưởng cho người lao động đúng như thỏa thuận trong thỏa ước lao động tập thể.
- 4.6. Tiếp tục triển khai công tác chuyển đổi số, ứng dụng các phần mềm quản lý để giảm bớt các thủ tục hành chính.
- 4.7. Tiếp tục sắp xếp, tái cấu trúc các đơn vị phòng ban nghiệp vụ.
- 4.8. Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, sắp xếp lại bộ máy quản lý, cơ cấu lại nguồn hàng sản xuất tại các đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế và quy mô của từng đơn vị
- 4.9. Sử dụng tối đa có hiệu quả thời gian làm thêm giờ theo đúng quy định.
- 4.10. Tiếp tục thực hiện việc tiết giảm chi phí toàn diện, ưu tiên chăm lo cho người lao động, giữ khách hàng và thị trường để đảm bảo duy trì năng lực sản xuất
- 4.11. Duy trì các cuộc đánh giá nội bộ về hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống An toàn – Sức khỏe – Môi trường (ESH), an toàn PCCC, ...

5. Về tình hình lao động.

- 5.1. Lao động bình quân: 4.309 người, giảm 4% so với cùng kỳ (giảm 181 người).
- 5.2. Thu nhập bình quân NLĐ: 12.500.000 đồng/người/ tháng, tăng 8,1% so với cùng kỳ.
- 5.3. Tổng Công ty đảm bảo đầy đủ việc làm cho người lao động, tiếp tục duy trì, thực hiện tốt các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, thu nhập cho người lao động, tuy nhiên lao động vẫn còn biến động, một số đơn vị vẫn tiếp tục phải bù lương cho người lao động.
- 5.4. Làm tốt công tác Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

6. Công tác đầu tư.

Tổng giá trị đầu tư năm 2024: 27,5 tỷ đồng.

- Mua sắm máy móc thiết bị, dụng cụ quản lý: 16,5 tỷ đồng.
- Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng cơ sở hạ tầng: 4,07 tỷ đồng.
- Xây dựng cửa hàng giới thiệu sản phẩm kết hợp kho tàng, văn phòng làm việc tại 458 Minh Khai, Hà Nội với quy mô 5 tầng + tầng hầm, tổng diện tích xây dựng 1.743m²: 6,93 tỷ đồng (Xây dựng cơ bản dở dang chuyển tiếp từ các năm trước).

7. Các công tác khác.

- 7.1. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông, Hội nghị người lao động năm 2024.
- 7.2. Tiếp tục chăm lo đời sống cho người lao động thông qua các chương trình hỗ trợ của Tổng Công ty và tổ chức Công đoàn.
- 7.3. Duy trì thực hiện công tác từ thiện xã hội theo kế hoạch.
- 7.4. Thực hiện tốt công tác an toàn PCCC, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự nội vụ.
- 7.5. Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với người lao động, xây dựng các chính sách đãi ngộ về tiền lương, tiền thưởng để thu hút người lao động quay lại làm việc.
- 7.6. Thực hiện công tác truyền thông, kết nối với người lao động để người lao động thông cảm, chia sẻ những khó khăn với Tổng Công ty..

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Một số đơn vị thành viên hoạt động hiệu quả chưa cao cho nên cần phải tiếp tục tái cấu trúc.
2. Cạnh tranh lao động, chi phí lao động sống tăng cao.
3. Công tác đào tạo cán bộ cao cấp, trung cấp.
4. Công tác số hoá – tự động hoá – phần mềm quản lý điều hành.

PHẦN II

KẾ HOẠCH NĂM 2025 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Định hướng năm 2025 **Củng cố nội lực – Hợp tác bền vững – Kiến tạo niềm tin**

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH NĂM 2025.

1. Năm 2024, ngành dệt may Việt Nam đã đạt mục tiêu xuất khẩu 44 tỷ đô la.
2. Áp lực phía khách hàng yêu cầu về công tác đánh giá, công tác tự động hoá, số hóa và kinh tế tuần hoàn.
3. Mỹ công bố quyết định áp mức thuế 46% đối ứng lên các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ.
4. Tình hình kinh tế, chính trị thế giới không ổn định với những diễn biến khó lường.
5. Áp lực đơn hàng nhỏ, tiến độ giao hàng nhanh, lao động trong nước cạnh tranh gay gắt.
6. Kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Tổng công ty (1975 – 2025).

II. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH

CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH	ĐVT	TH 2023	TH NĂM 2024	KH NĂM 2025	KH 2025/ TH 2024
Tổng Doanh Thu	Tỷ đồng	8,605	9,749	9,800	101%
Lợi Nhuận trước thuế	Tỷ đồng	211	303.70	330	109%
Thu nhập BQ NLD	đ/ ng/ tháng	11,560,000	12,500,000	13,000,000	104%

1. Công tác quản trị sản xuất.

- 1.1. Xây dựng các giải pháp thúc đẩy tăng NSLĐ, xây dựng giải pháp thu hẹp dần khoảng cách NSLĐ giữa các đơn vị thành viên.
- 1.2. Tiếp tục duy trì, nâng cao công tác cải tiến công nghệ sản xuất theo phương pháp Lean, chương trình 5S, thành lập đội Kaizen cho các đơn vị trong toàn hệ thống.
- 1.3. Tiếp tục tuyển dụng đủ lao động theo đúng công suất các nhà máy, lưu ý chỉ tuyển dụng lao động có tay nghề.
- 1.4. Ứng dụng toàn bộ các chương trình phần mềm trong quản lý và điều hành sản xuất.
- 1.5. Tiếp tục công tác đầu tư chiều sâu, đầu tư công nghệ tự động hoá, chuyên môn hoá cao, đầu tư máy móc thiết bị chuyên dùng, áp dụng công nghệ sản xuất tiên tiến
- 1.6. Tái cấu trúc lại hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên, nghiên cứu đầu tư lĩnh vực kinh doanh ngành nghề mới hỗ trợ cho ngành may, khai thác thị trường nội bộ, hệ thống chuỗi cung ứng.
- 1.7. Tiếp tục tổ chức thực hiện và đánh giá hiệu quả hoạt động quản trị sản xuất tại các đơn vị thông qua các chỉ số MI, CI...
- 1.8. Tổ chức đánh giá, quy hoạch lại toàn bộ mặt bằng, nhà xưởng, kho tàng trong toàn hệ thống, đề ra các giải pháp sử dụng có hiệu quả:
 - Sắp xếp sử dụng có hiệu quả những mặt bằng trống.
 - Đảm bảo tính pháp lý chặt chẽ khi chuyển đổi.
- 1.9. Thực hiện tốt công tác duy tu, bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị tại các đơn vị trực thuộc và các đơn vị trong toàn hệ thống.

2. Công tác quản trị doanh nghiệp.

- 2.1. Tiếp tục phân công lại chức năng, nhiệm vụ của cơ quan điều hành hợp lý theo từng thời điểm. Sắp xếp lại cơ cấu phòng ban nghiệp vụ cấp Tổng Công ty, các đơn vị trực thuộc.
- 2.2. Tiếp tục chương trình sắp xếp, tái cấu trúc HĐQT, HĐQT, cơ quan điều hành các đơn vị trong toàn hệ thống và các đơn vị có vốn góp của Việt Tiến.
- 2.3. Tái cấu trúc, sắp xếp lại cơ cấu phòng ban nghiệp vụ cấp Tổng Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế.
- 2.4. Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực các cấp bằng nhiều hình thức.
- 2.5. Tiếp tục tổ chức sắp xếp luân chuyển cán bộ, đánh giá cán bộ đào tạo để đề bạt và giao nhiệm vụ.
- 2.6. Tiếp tục tổ chức khai thác hết thời gian làm thêm theo quy định.
- 2.7. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, xây dựng giải pháp quản trị kết nối các chương trình, phần mềm xuyên suốt trong toàn hệ thống.
- 2.8. Tiếp tục tái cấu trúc sản xuất một số đơn vị hoạt động chưa hiệu quả cao: XN ViMiKy, Công ty TNHH May Tiến Thuận, Công ty TNHH May Việt Long Hưng.
- 2.9. Thực hiện việc thoái vốn những đơn vị hoạt động không hiệu quả ...
- 2.10. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra giám sát, đánh giá nội bộ các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống đảm bảo đáp ứng các yêu cầu đánh giá của các khách hàng.
- 2.11. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm kê định kỳ và theo từng chuyên đề tại các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống.
- 2.12. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản trị chi phí, tiết giảm chi phí toàn diện, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn hệ thống.

3. Công tác thị trường, khách hàng.

3.1. Đối với thị trường Nội địa:

- Xây dựng phương án hoạt động của khu vực kinh doanh hàng nội địa để có hình thức kinh doanh mới trong năm 2025, mục tiêu giữ ổn định thị trường nội địa, giải phóng nhanh hàng tồn kho.
- Rà soát đánh giá lại toàn bộ hệ thống các cửa hàng, tạm dừng những cửa hàng hoạt động không có hiệu quả để di chuyển qua địa điểm khác.
- Tiếp tục áp dụng công nghệ RFID vào quản lý bán hàng và quản lý hàng tồn kho.
- Phát triển sản phẩm mới mang thương hiệu TT_up.
- Tái cấu trúc việc bán hàng Online trên các sàn thương mại điện tử và các nền tảng mạng xã hội

3.2. Đối với thị trường Xuất khẩu:

- Cân đối năng lực sản xuất để đảm bảo thực hiện các HĐ đã ký kết với các khách hàng.
- Sắp xếp, quy hoạch lại khách hàng cho từng đơn vị theo hướng chuyên môn hóa.
- Tiếp tục công tác xúc tiến, đàm phán với các khách hàng cho kế hoạch sản xuất năm 2025.

4. Dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2025 là 40 tỷ đồng, gồm các khoản mục đầu tư sau:

- 4.1. Đầu tư công nghệ tự động, móc thiết bị chuyên dùng, công tác chuyển đổi và quản lý kỹ thuật số, sửa chữa, nâng cấp môi trường làm việc, duy tu, bảo dưỡng, bảo trì cơ sở hạ tầng khoảng 10 tỷ đồng.
- 4.2. Đầu tư xây dựng Văn phòng, cửa hàng, kho tàng tại 458 Minh Khai, Hà Nội, khoảng 30 tỷ đồng.

5. Công tác khác.

- 5.1. Phối hợp với các tổ chức Đoàn thể làm tốt công tác truyền thông, gắn kết với người lao động để tạo niềm tin với người lao động và người lao động thông cảm, chia sẻ những khó khăn của doanh nghiệp, thu hút người lao động quay lại làm việc.
- 5.2. Tiếp tục phát động phong trào thi đua lao động sản xuất.
- 5.3. Quan tâm đến công tác an toàn phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, hệ thống xử lý nước thải, nước sinh hoạt và nước uống tại các đơn vị, đảm bảo đạt tiêu chuẩn theo quy định.
- 5.4. Chuẩn bị tốt các cuộc đánh giá của các khách hàng và các cơ quan hữu quan về công tác môi trường, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, PCCC ...
- 5.5. Tiếp tục triển khai công tác từ thiện xã hội theo kế hoạch.
- 5.6. Xây dựng môi trường làm việc, văn hoá doanh nghiệp, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa trong toàn hệ thống Tổng công ty.



TỔNG GIÁM ĐỐC

BÙI VĂN TIẾN

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****MAY VIỆT TIẾN****Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT****về thẩm tra Kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2024****đã được kiểm toán của Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến**

Kính thưa Chủ tọa Đại hội, thưa Quý cổ đông!

- ❖ Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- ❖ Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng Công ty;
- ❖ Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- ❖ Căn cứ Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 và nhiệm vụ giải pháp thực hiện KH năm 2025 của Tổng giám đốc.
- ❖ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả giám sát tình hình hoạt động SXKD và tài chính của Tổng Công ty cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2024 như sau :

I. Kết quả giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ và tài chính của Tổng Công ty:

1. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024:

• Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2024, ngành dệt may có thuận lợi là sự chuyển dịch các đơn hàng về VN từ các quốc gia cạnh tranh, nhưng bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục biến động khó lường, bất ổn chính trị tiếp tục duy trì, kinh tế thế giới tiếp tục suy giảm, lạm phát tăng, giá xăng dầu & cước vận tải biến động mạnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng diễn biến phức tạp, thiếu hụt và cạnh tranh lao động gay gắt, những đòi hỏi khắt khe về chất lượng sản phẩm, về nguồn gốc nguyên phụ liệu, đáp ứng chứng chỉ xanh đối với nhà máy... , đặc biệt tại thị trường nội địa người dân vẫn thắt chặt chi tiêu nhất là giảm chi mua sắm hàng thời trang.

Với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự điều hành chủ động quyết liệt và linh hoạt của CQĐH, sự nỗ lực đồng lòng quyết tâm của tập thể CBCNV, Tổng công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu ĐHĐCĐ, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ so sánh	
				NQ.ĐHĐCĐ	Thực hiện	TH/NQ	2024/2023
1	Doanh thu	Tỷ đồng	8,605.3	8,360.0	9,749.1	116.6%	113.3%
2	LN trước thuế	Tỷ đồng	210.9	200.0	303.7	151.8%	144.0%
3	Cổ tức	%	25%	20%	30%	150.0%	120.0%

- Doanh thu đạt 9,749.1 tỷ đồng = 116,6%/NQ, tăng 13,3% so với năm 2023.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 303.7 tỷ đồng = 151,8%/NQ, tăng 44% so với năm 2023.

- Với lợi nhuận sau thuế là 248.15 tỷ đồng, sau khi trích lập các quỹ theo quy định, HĐQT trình ĐHĐCĐ dự kiến mức chia cổ tức năm 2024 bằng tiền là 30%/Vốn điều lệ = 150%NQ.ĐHĐCĐ.
- **Về đầu tư:**
Giá trị đầu tư trong năm là 27,5 tỷđ = 55%KH (50 tỷđ), trong đó đầu tư MMTB, thiết bị quản lý 16,5 tỷđ, sửa chữa 4,07 tỷ; xây dựng VP, cửa hàng tại Minh Khai Hà Nội 6,93 tỷđ
- **Về phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức:**
 - Trong năm 2024, TCty đã thực hiện đầy đủ việc trích lập các quỹ năm 2023 (gồm: Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng phúc lợi, Quỹ khen thưởng theo hiệu quả kinh doanh), hoàn thành chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền theo tỷ lệ thực hiện: 25% mệnh giá (tức 2.500 đồng/cổ phiếu). Tổng số tiền cổ tức đã chi trả cho cổ đông là 110,25 tỷ đồng.
 - TCty đã tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ là 15%/mệnh giá vào ngày 24/12/2024, tổng số tiền cổ tức đã chi trả là 66.15 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính:

a. Về việc thực hiện chế độ kế toán và lập báo cáo tài chính:

- Các Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm được lập và công bố đầy đủ, đúng hạn.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Theo ý kiến của Kiểm toán viên độc lập, BCTC năm 2024 của TCty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày; phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Trong năm không có bất kỳ thay đổi nào về chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và báo cáo tài chính đã công bố.

b. Báo cáo tài chính:

- **Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC ngày 27/03/2025:**

- Kết quả kinh doanh, tình hình tài sản và nguồn vốn đến ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán được tóm lược như sau:

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	So sánh	
					Tuyệt đối	Tương đối
A	Kết quả kinh doanh					
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	8,605,952	9,753,088	1,147,136	113.3%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	230,895	430,356	199,461	186.4%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	191,148	363,607	172,459	190.2%
4	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Tr.đồng	191,209	350,974	159,765	183.6%
5	Tích lũy (Khấu hao + LN trước thuế)	Tr.đồng	345,873	523,017	177,144	151.2%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Ng.đồng	3,486	6,613	3,127	189.7%
B	Tài sản và nguồn vốn					
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	4,960,638	5,292,050	331,412	106.7%
a	Tài sản ngắn hạn					109.5%

			3,724,543	4,077,147	352,603	
b	Tài sản dài hạn		1,236,094	1,214,903	(21,191)	98.3%
2	Nguồn vốn	Tr.đồng	4,960,638	5,292,050	331,412	106.7%
a	Nợ phải trả		2,957,499	3,112,599	155,100	105.2%
	- Nợ ngắn hạn		2,895,292	3,062,369	167,076	105.8%
	- Nợ dài hạn		62,207	50,230	(11,976)	80.7%
b	Vốn chủ sở hữu		2,003,139	2,179,451	176,312	108.8%
	. Vốn góp của chủ sở hữu		441,000	441,000	-	100.0%

(Nguồn số liệu: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán)

- Các chỉ số cơ bản về hiệu quả SXKD và tài chính:

STT	Tên chỉ số	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	So sánh (2024-2023)
I	Chỉ số khả năng thanh toán				
1	Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1.28	1.33	0.05
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.88	0.84	-0.04
II	Chỉ số về cơ cấu vốn				
1	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1.48	1.43	-0.05
2	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0.60	0.59	-0.01
III	Chỉ số về năng lực hoạt động				
1	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1.6	1.9	0.30
2	Ngày tồn kho bình quân (DIO)	Ngày	66.0	54.8	-11.20
3	Ngày phải thu bình quân (DSO)	Ngày	65.3	57.7	-7.60
4	Ngày phải trả bình quân (DPO)	Ngày	97.6	74.5	-23.10
5	Ngày chuyển đổi tiền bình quân (CCC)	Ngày	33.7	38.0	4.30
IV	Chỉ số hiệu quả kinh doanh				
1	Hệ số Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2.52%	4.37%	1.85%
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	2.22%	3.73%	1.51%
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	9.54%	16.68%	7.14%
4	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	3.85%	6.87%	3.02%
V	Phân tích cổ phiếu				
1	Lợi nhuận thuần trên 1 CP (EPS)	Đồng/CP	4,336	7,959	3,623
2	Giá trị sổ sách của cổ phần thường (BVPS)	Đồng	45,384	49,382	3,998

- Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC ngày 27/03/2025:
- Kết quả kinh doanh, tình hình tài sản và nguồn vốn đến ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán được tóm lược như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	So sánh	
					Tuyệt đối	Tương đối
A	Kết quả kinh doanh					
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	8,605,282	9,749,084	1,143,802	113.3%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	210,927	303,662	92,736	144.0%
3	Tích lũy	Tr.đồng	291,471	365,444	73,973	125.4%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	175,742	248,152	72,409	141.2%
B	Tài sản và nguồn vốn					
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	4,447,491	4,759,178	311,687	107.0%
a	Tài sản ngắn hạn		3,651,200	4,008,276	357,076	109.8%
b	Tài sản dài hạn		796,291	750,902	(45,389)	94.3%
2	Nguồn vốn	Tr.đồng	4,447,491	4,759,178	311,687	107.0%
a	Nợ phải trả		3,095,421	3,370,504	275,083	108.9%
	- Nợ ngắn hạn		3,058,034	3,334,934	276,360	109.0%
	- Nợ dài hạn		37,387	36,110	(1,277)	96.6%
b	Vốn chủ sở hữu		1,352,070	1,388,673	36,603	102.7%
	. Vốn góp của chủ sở hữu		441,000	441,000	-	100.0%

(Nguồn số liệu: Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã kiểm toán)

- Các chỉ số cơ bản về hiệu quả SXKD và tài chính:

STT	Tên chỉ số	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	So sánh (2024-2023)
I	Chỉ số khả năng thanh toán				
1	Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1.19	1.20	0.01
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.83	0.77	-0.06
II	Chỉ số về cơ cấu vốn				
1	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2.29	2.43	0.14
2	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0.70	0.71	0.01
III	Chỉ số về năng lực hoạt động				
1	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1.79		0.33

				2.12	
2	Ngày tồn kho bình quân (DIO)	Ngày	63.3	52.10	-11.20
3	Ngày phải thu bình quân (DSO)	Ngày	65.7	58.00	-7.70
4	Ngày phải trả bình quân (DPO)	Ngày	114.7	91.40	-23.30
5	Ngày chuyển đổi tiền bình quân (CCC)	Ngày	14.3	18.7	4.40
IV	Chỉ số hiệu quả kinh doanh				
1	Hệ số Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2.30%	3.09%	0.79%
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	2.04%	2.55%	0.50%
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	13.00%	17.87%	4.87%
4	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	3.95%	5.21%	1.26%
V	Phân tích cổ phiếu				
1	Lợi nhuận thuần trên 1 CP (EPS)	Đồng/CP	3,985	5,627	1,642
2	Giá trị sổ sách của cổ phần thường (BVPS)	Đồng	30,659	31,489	830

Nhận xét:

- Năm 2024, hoạt động SXKD hiệu quả, doanh thu và lợi nhuận vượt chỉ tiêu ĐHCĐ giao.
- Tính đến cuối năm 2024, tổng tài sản = tổng nguồn vốn hợp nhất là 5.292,05 tỷ đồng tăng 6,7% riêng Cty mẹ là 4.759,18 tỷ đồng tăng 7% so với cuối kỳ năm 2023.
- + Tài sản ngắn hạn là 4.077,15 tỷ đồng tăng 9,5%, riêng Cty mẹ là 4.008,3 tỷ đồng tăng 9,8%. TCty thực hiện chính sách quản lý hàng tồn kho hợp lý, quản lý dòng tiền linh hoạt và an toàn, đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh và cho đầu tư theo kế hoạch.
- + Tài sản dài hạn là 1.214,9 tỷ đồng giảm 1,7%, riêng Cty mẹ là 750,9 tỷ đồng giảm 5,7%. TCty quản lý và khai thác tài sản đầu tư mới đạt hiệu quả, không để xảy ra thất thoát tài sản.
- + Nợ phải trả là 3.112,6 tỷ đồng tăng 5,2%, riêng Cty mẹ là 3.370,5 tỷ đồng tăng 8,9%. TCty duy trì chính sách thanh toán với nhà cung cấp hợp lý và chặt chẽ, phù hợp với tình hình hoạt động của TCty.
- + Vốn chủ sở hữu 2.179,45 tỷ đồng tăng 8,8%, riêng Cty mẹ là 1.388,67 tỷ đồng tăng 2,7%, do kết quả sản xuất kinh doanh đem lại.
- Hầu hết các đơn vị có vốn góp của TCty đã có kết quả SXKD hồi phục, trong đó có những đơn vị hồi phục khá tốt như Vĩnh Tiến, Việt Tân, Việt Long Giang.
- Khả năng sinh lời và năng lực hoạt động tăng, tình hình tài chính ổn định và lành mạnh, kết cấu tài chính hợp lý. Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn chủ sở hữu đều ở mức an toàn đã phản ánh TCty có hệ thống quản trị tốt.
- Tất cả các thủ tục đầu tư xây dựng, mua bán TSCĐ, đầu tư tài chính dài hạn, trích lập dự phòng ... đều thực hiện đúng quy định hiện hành.
- Ban kiểm soát không phát hiện bất thường nào trong hoạt động tài chính của TCty.

II. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành:**1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của HĐQT và HĐQT năm 2024:**

- Năm 2024, HĐQT đã tổ chức, triển khai và thực hiện các hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật & Điều lệ. Từng thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, chủ động và tích cực trong việc thực thi trách nhiệm được phân công.
- HĐQT đã định hướng đúng đắn, chỉ đạo sát sao và giám sát hỗ trợ HĐQT trong điều hành mọi hoạt động của TCty. Trên cơ sở các nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ, HĐQT đã tổ chức 8 cuộc họp để chỉ đạo và quyết định những nội dung quan trọng thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT, liên quan đến các vấn đề về công tác tổ chức nhân sự, hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Tất cả các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai và dân chủ, thấu đáo và cân trọng để đi đến quyết định thống nhất trước khi ra nghị quyết. Tất cả các nghị quyết/quyết định ban hành đúng trình tự & thẩm quyền, tuân thủ Điều lệ TCty và các quy định pháp luật khác. HĐQT đã bổ nhiệm có thời hạn 06 Giám đốc điều hành.
- Ngày 27/04/2024, HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2024 với 81 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu cho 36.734.443 cổ phần, chiếm 83,3% VDL. Đại hội đã thông qua các văn bản thuộc thẩm quyền của Đại hội.
- Tất cả các thông tin liên quan đến tình hình quản trị của TCty đều được công bố đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, thỏa mãn các mối quan tâm của cổ đông và nhà đầu tư, đảm bảo tính công bằng và minh bạch trong công bố thông tin đến tất cả các bên liên quan.
- Trong năm, HĐQT đã thực hiện phân công nhiệm vụ trong cơ quan lãnh đạo, tiếp tục tái cấu trúc HĐQT/HĐTV/BGD các đơn vị trong hệ thống & đơn vị có vốn góp của Việt Tiến, sắp xếp tái cấu trúc các phòng ban nghiệp vụ; tiếp tục duy trì và nâng cao công tác cải tiến công nghệ SX theo phương pháp Lean để thúc đẩy tăng NSLĐ, ổn định chất lượng sản phẩm và tăng thu nhập cho người lao động; Bám sát thị trường và khách hàng xuất khẩu, quy hoạch nguồn hàng sản xuất ổn định và phù hợp với tình hình thực tế và quy mô của từng đơn vị, nâng cao công tác kiểm soát quản lý chất lượng hàng hóa; Tiếp tục các chương trình truyền thông quảng bá giới thiệu SP, giảm giá hàng bán và điều tiết sản xuất để giải quyết hàng tồn kho nội địa; Tiếp tục linh hoạt trong việc phát triển hệ thống cửa hàng; Tiếp tục tiết giảm chi phí toàn diện, cải cách quy chế tiền lương thưởng và đưa ra nhiều chính sách giữ ổn định lao động; Thực hiện đào tạo nguồn nhân lực theo từng chuyên đề bằng nhiều hình thức; Tiếp tục triển khai công tác chuyển đổi số, ứng dụng các phần mềm quản lý sản xuất và bán hàng; Duy trì các cuộc đánh giá nội bộ các đơn vị trong TCty & toàn hệ thống.
- Người đại diện phần vốn của TCty tại các Công ty con, liên kết đã thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ của Người đại diện, góp phần vào kết quả hoạt động của đơn vị và của TCty.
- P.Kiểm soát nội bộ & QA đã làm tốt chức năng kiểm tra, giám sát; bố trí cán bộ cập nhật, tổng hợp và chia sẻ các văn bản pháp lý của Nhà nước ban hành có liên quan đến hoạt động Doanh nghiệp; đã tổ chức đánh giá nội bộ và/hoặc phối hợp/hỗ trợ với các đơn vị kiểm soát tính tuân thủ tại các xí nghiệp, phòng ban và các công ty con/công ty liên kết trong việc áp dụng và duy trì các hệ thống quản lý đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, Việt Nam và 1 số quy chế quy định cơ bản do TCty ban hành, đảm bảo tuân thủ pháp luật và đáp ứng yêu cầu đánh giá của khách hàng;
- Trong năm, không có xung đột lợi ích và các khoản vay, bảo lãnh hoặc cho vay đối với các thành viên HĐQT, thành viên BKS và TGD hay người có liên quan của họ; Các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con với thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và những người có liên quan của thành viên đó, giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, TGD là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý công ty trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch đã được trình bày trong BCTC kiểm toán. Các giao dịch phát sinh đúng với quy định của pháp luật.

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị và điều hành, Ban Kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, CQĐH và các cán bộ quản lý TCty.
- Ban Kiểm soát đánh giá việc quản lý, điều hành TCty của HĐQT, Tổng Giám đốc và CQĐH được thực hiện một cách cẩn trọng, hợp lý, hiệu quả và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành; Ban kiểm soát ghi nhận và đánh giá cao những kết quả mà HĐQT và CQĐH đã đạt được.

Những khuyến nghị của Ban kiểm soát:

- Tiếp tục chú trọng quản trị tốt dòng tiền, quản trị hàng tồn kho, kiểm soát chặt chẽ công nợ để tăng sức khỏe tài chính doanh nghiệp và đảm bảo đủ nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư.
- Tăng cường quản trị hàng nội địa tồn kho, xây dựng chính sách tồn kho hợp lý, tối ưu hóa quy trình cung ứng NPL/hàng hóa (Quy chế mua NPL/ hàng hóa) và kế hoạch sản xuất phù hợp.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số kết hợp với quản trị sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh.
- Đẩy nhanh tiến độ thoái vốn các đơn vị hoạt động không hiệu quả đã duyệt.

2. Sự tuân thủ pháp luật:

- Tất cả hoạt động của TCT đều phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.
- Những đề xuất trong báo cáo của Ban kiểm soát và P Kiểm soát nội bộ & QA đã được CQĐH và các bộ phận có liên quan xem xét và chấn chỉnh kịp thời.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, CQĐH và cổ đông:

- HĐQT và CQĐH đã thực hiện cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của TCty, tạo điều kiện cho BKS được tiếp cận tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin. Hàng quý/ năm, BKS đều gửi báo cáo kết quả kiểm tra giám sát đến HĐQT và CQĐH.
- Giữa BKS với HĐQT, CQĐH và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ cộng tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của TCty, của cổ đông và theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ TCty và các quy chế nội bộ.
- Trong năm, BKS không nhận được đơn thư yêu cầu kiểm tra hay khiếu nại nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ TCty.

IV. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát TCty có 03 thành viên và với tư cách là đại diện cổ đông trong đó có 1 thành viên đại diện cổ đông Vinatex, tất cả đều có chuyên môn nghiệp vụ về tài chính. Căn cứ vào Quy chế hoạt động BKS và kế hoạch hoạt động năm. Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện:

- Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 đã thông qua; Các hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông và các bên liên quan.
- Thẩm định các tài liệu và báo cáo năm 2023 về tình hình sản xuất kinh doanh của TGD, báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán), báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Lập Báo cáo về thẩm tra kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán gửi HĐQT và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Thu thập các báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm tra báo cáo tài chính định kỳ hàng quý năm 2024; Rà soát, phân tích, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, cảnh báo các rủi ro và đề xuất khuyến nghị; Lập Báo cáo hàng quý gửi HĐQT và Cơ quan điều hành.

- Định kỳ hàng quý, xem xét đánh giá hoạt động của P.Kiểm soát nội bộ & QA và thực hiện trách nhiệm của Người đại diện vốn của TCty tại doanh nghiệp khác.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp của HĐQT, nắm bắt kịp thời và giám sát việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ, tình hình quản trị và điều hành hoạt động TCty.
- Tổng kết các cuộc họp và quyết định của Ban kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp với sự có mặt 100% thành viên để quyết định các vấn đề sau:
 - Thẩm định và không có bất kỳ sự phản đối nào về các số liệu thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2023 đã được kiểm toán bởi Cty AASC.
 - Thống nhất thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán gửi HĐQT và trình ĐHĐCĐ năm 2024.
 - Thống nhất thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát hàng quý năm 2024 gửi HĐQT.

• **Về kinh phí thù lao Ban kiểm soát:**

TCty đã chi kinh phí thù lao cho các thành viên BKS theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Cụ thể:

- Kinh phí hoạt động và thù lao được phép chi: 974.900.000 đồng
- Kinh phí hoạt động và thù lao thực chi: 762.000.000 đồng
- Kinh phí hoạt động và thù lao không chi: 212.900.000 đồng
- Chi tiết thù lao của từng thành viên Ban kiểm soát được liệt kê chi tiết tại báo cáo thường niên.

V. Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

Căn cứ vào thẩm quyền quy định tại Điều lệ của TCty, BKS kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC thực hiện dịch vụ soát xét và kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025 của Tcty.

VI. Kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2025:

- Thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông.
- Thẩm định các tài liệu và báo cáo năm về tình hình sản xuất kinh doanh của TGD, báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán), báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Lập Báo cáo về thẩm tra kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán gửi HĐQT và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Thu thập, thẩm định các tài liệu và báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính định kỳ hàng quý năm 2025; kiểm tra đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ; tiếp tục cảnh báo những rủi ro trong hoạt động SXKD, đầu tư và tài chính.
- Tham dự và tham gia thảo luận, ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp của HĐQT.
- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có yêu cầu của HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo Luật Doanh nghiệp.
- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ TCty, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định của pháp luật có liên quan.

Đánh giá chung: Tất cả thành viên BKS đã tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ TCty, nghị quyết ĐHĐCĐ và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao, quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban Kiểm soát đảm bảo tính trung thực và cẩn trọng, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của TCty. Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của các quý vị cổ đông, sự phối hợp và tạo điều kiện của HĐQT, HĐQT và các phòng ban đã giúp đỡ để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Rất mong được sự góp ý chân thành của các quý vị cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

Kính chúc Chủ tọa đại hội, các Quý cổ đông và quý vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc Đại hội đồng cổ đông thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



THẠCH THỊ PHONG HUYỀN

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 31/ TTr – HĐQT VT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

(Về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến.
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC).

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC (AASC) ban hành vào ngày 27 tháng 03 năm 2025. Bản đầy đủ đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty www.viettien.con.vn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 32/ TTr – HĐQT VT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH**“ V / v Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024 ”**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC và báo cáo thẩm tra báo cáo tài chính của Ban Kiểm soát.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến thông qua ngày 24/4/2021.
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

1/ Lợi nhuận trước thuế:	303.662.680.585 đ
2/ Thuế thu nhập doanh nghiệp:	55.510.823.853 đ
3/ Lợi nhuận sau thuế :	248.151.856.732 đ
4/ Trích lập các quỹ theo điều lệ:	86.853.149.857 đ
+ Quỹ đầu tư phát triển (15%)	37.222.778.510 đ
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15%)	37.222.778.510 đ
+ Quỹ khen thưởng theo hiệu quả KD (5%)	12.407.592.837 đ
5/ Lợi nhuận năm 2024 còn lại sau khi trích quỹ:	161.298.706.875 đ
6/ Lợi nhuận năm 2023 còn lại chuyển sang	9.900.496.757 đ
7/ Tổng lợi nhuận 2023 chuyển sang và lợi nhuận 2024 còn lại sau khi trích quỹ	171.199.203.632 đ
8/ Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền (30 %)	132.300.000.000 đ
Trong đó :	
+ Đã ứng cổ tức trong tháng 12/2024 (15%)	66.150.000.000 đ
+ Cổ tức còn lại (15%)	66.150.000.000 đ
9/ Lợi nhuận còn lại	38.899.203.632 đ

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp nêu trên có thể thay đổi tùy thuộc vào kết quả thanh tra, kiểm tra quyết toán thuế năm 2024 của Cơ quan có thẩm quyền, làm ảnh hưởng đến lợi nhuận còn lại để phân phối. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo sự thay đổi này cho cổ đông trong thời gian gần nhất.

Thời điểm chốt danh sách để chi cổ tức còn lại là ngày 30/05/2025, thời điểm chi trả cổ tức bằng tiền trước ngày 30/06/2025.

Xin trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



VŨ ĐỨC GIANG

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 33/ TTr – HĐQT VT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH*(Về việc báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 theo điều lệ)*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2021.
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2023 – 2027 đã thông qua việc chi trả mức thù lao và giao tế của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Căn cứ vào hiệu quả sản xuất kinh doanh, quy mô và tình hình thực tế trong hoạt động SX-KD của Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến.

Hội đồng quản trị xin được báo cáo kết quả chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

Chỉ tiêu	Tổng mức thù lao được chi (đồng)	Tổng mức thù lao chi trả thực tế (đồng)
Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát	5.849.400.000	4.542.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



VU ĐỨC GIANG

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 34/ TTr – BKS VT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

**“V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập
Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty”**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2021.
- Căn cứ Danh sách Công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán báo cáo tài chính do Ủy ban chứng khoán nhà nước công bố và theo đề xuất của Ban Kiểm soát Tổng Công ty.

Ban Kiểm soát Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty.

Trường hợp không thỏa thuận được về mức phí và thời gian, tiến độ công tác kiểm toán, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong số các Công ty Kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Bộ Tài chính cho phép kiểm toán báo cáo tài chính công ty cổ phần đại chúng.

Kính trình Đại hội thông qua



THẠCH THỊ PHONG HUYỀN

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số 45/TTTr – HĐQT VT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2025

**TỜ TRÌNH***(Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty)*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty như sau:

STT	Điều lệ hiện hành (in đậm, nghiêng, gạch chân là nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc là bỏ)	Điều lệ sửa đổi, bổ sung (in đậm, nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Lý do
1	Điều 14. Đại hội đồng cổ đông		
	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn <u>60 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này;</u>	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường b) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn <u>30 ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại điểm b hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;</u>	Bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020 và kịp thời giải quyết các tình huống phát sinh làm ảnh hưởng đến quản trị, điều hành Tổng

			Công ty.
2	Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông		
	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p><u>m) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Tổng Công ty;</u></p>	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p><u>m) Bỏ quy định này;</u></p>	<p>Trùng với quy định tại điểm (n) khoản 2 Điều này. Vì: “Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi Tổng Công ty” là các hình thức của tổ chức lại doanh nghiệp.</p>
3	Điều 17. Thay đổi các quyền		
	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>dự họp thông qua</u>. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020</p>
4	Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông		
	<p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Tổng Công ty</p>	<p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Tổng Công ty</p>	<p>Sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 và phù hợp thực tế (Chứng minh nhân dân đã không còn giá</p>

	<p>chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số <u>Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác</u> đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số <u>quyết định thành lập</u>, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số <u>giấy tờ pháp lý</u> đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số <u>giấy tờ pháp lý</u>, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>trị sử dụng từ 01/01/2025)</p>
5	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p>		
	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>dự họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Tổng Công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Tổng Công ty;</p> <p>f) Gia hạn hoạt động Tổng Công ty;</p>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Tổng Công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Tổng Công ty;</p> <p>f) Gia hạn hoạt động Tổng Công ty;</p>	<p>Sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020</p>
	<p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <u>dự họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật</p>	

	Doanh nghiệp.		
6	Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây: [...] g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây: [...] g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp; <i>tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết;</i>	Sửa đổi để phù hợp với “Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua” đã được sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020
7	Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Tổng Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: [...] n) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;	2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Tổng Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: [...] n) Kiến nghị mức cổ tức <i>hàng năm</i> được trả và <i>quyết định việc tạm ứng cổ tức giữa kỳ</i> ; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;	Tạo sự linh hoạt và thuận lợi trong việc quyết định và thực hiện việc tạm ứng cổ tức giữa kỳ cho các cổ đông mà không phải trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc tạm ứng cổ tức giữa kỳ.

Những nội dung của Điều lệ được sửa đổi trên đây có hiệu lực khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là toàn bộ nội dung sửa đổi Điều lệ của Tổng Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số 46/TT – HĐQT VT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH*(Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng Công ty)*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng Công ty như sau:

STT	Quy chế hiện hành (in đậm, nghiêng, gạch chân là nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc là bỏ)	Quy chế sửa đổi, bổ sung (in đậm, nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Lý do
1	Điều 4. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông		
	2. HĐQT phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn <u>60 ngày kể từ ngày số thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14 Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều 14 Điều lệ công ty;</u>	2. HĐQT phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn <u>30 ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp như quy định tại điểm b hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều 14 Điều lệ công ty;</u>	Bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020 và kịp thời giải quyết các tình huống phát sinh làm ảnh hưởng đến quản trị, điều hành Tổng Công ty.

2	<p>Điều 9. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số <u>Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác</u> đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số <u>quyết định thành lập</u>, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>
3	<p>Điều 13. Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông</p> <p><u>15. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</u></p> <p>15. Bỏ quy định này;</p> <p>Trùng với quy định tại khoản 16 Điều này. Vì: “Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi Tổng Công ty” là các hình thức của tổ chức lại doanh nghiệp.</p>
4	<p>Điều 14. Điều kiện để nghị quyết được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>dự họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng Công ty;</p> <p>Sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020</p>

	<p>có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Tổng Công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Tổng Công ty;</p> <p>f) Gia hạn hoạt động Tổng Công ty;</p>	<p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Tổng Công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Tổng Công ty;</p> <p>f) Gia hạn hoạt động Tổng Công ty;</p>	
	<p>2. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	
5	<p>Điều 17. Lập Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;</p>		
	<p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;</p>	<p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>[...]</p> <p>g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết;</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với “Điều 14. Điều kiện để nghị quyết được thông qua” đã được sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020</p>
6	<p>Điều 47. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp</p>		
	<p>4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp</p>	<p>4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp</p>	<p>Sửa đổi để kịp thời giải quyết các tình huống phát sinh làm ảnh hưởng đến quản trị, điều hành Tổng Công ty.</p>

	Đại hội đồng cổ đông <u>trong thời hạn 60 ngày</u> kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;	Đại hội đồng cổ đông <u>trong thời hạn 30 ngày</u> kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;	
--	---	---	--

Những nội dung của Quy chế được sửa đổi trên đây có hiệu lực khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là toàn bộ nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số 047/STr-HĐQT VT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH**(Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Tổng Công ty)**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Tổng Công ty như sau:

STT	Quy chế hiện hành (in đậm, nghiêng, gạch chân là nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc là bỏ)	Quy chế sửa đổi, bổ sung (in đậm, nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung)	Lý do
1	Điều 9. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị		
	4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Tổng Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn <u>60 ngày</u> kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;	4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Tổng Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;	Sửa đổi để kịp thời giải quyết các tình huống phát sinh làm ảnh hưởng đến quản trị, điều hành Tổng Công ty.

2	Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị		
	2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Tổng Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: [...] o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;	2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Tổng Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: [...] o) Kiến nghị mức cổ tức <i>hàng năm</i> được trả và <i>quyết định việc tạm ứng cổ tức giữa kỳ</i> ; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;	Tạo sự linh hoạt và thuận lợi trong việc quyết định và thực hiện việc tạm ứng cổ tức giữa kỳ cho các cổ đông mà không phải trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc tạm ứng cổ tức giữa kỳ.
3	Điều 14. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường		
	2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn <u>60 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Tổng Công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;</u>	2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn <u>30 ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại điểm b hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;</u>	Bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020 và kịp thời giải quyết các tình huống phát sinh làm ảnh hưởng đến quản trị, điều hành Tổng Công ty.

Những nội dung của Quy chế được sửa đổi trên đây có hiệu lực khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là toàn bộ nội dung sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Tổng Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số 51/STT-HDQT VT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về: Thông qua giao dịch giữa Tổng Công ty và bên có liên quan với giá trị từ 35% Tổng tài sản của Tổng Công ty trở lên

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến.
- Căn cứ vào Nghị quyết HDQT Tổng Công ty CP May Việt Tiến số 49 ngày 14/04/2025 thông qua bổ sung tờ trình giao dịch giữa Tổng Công ty và Bên có liên quan

Nhằm đảm bảo lợi ích cho Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến và lợi ích của các cổ đông, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua giao dịch liên quan giữa Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến với South Island Garment Sdn.Bhd, cụ thể như sau:

1. Thông tin khái quát về South Island Garment Sdn.Bhd:

Tên Công ty	Mã số doanh nghiệp	Mối quan hệ với Tổng Công ty
South Island Garment Sdn.Bhd	Số ĐKKD số 24114-U cấp lần đầu ngày 10/09/1975 tại Malaysia	Cổ đông chiến lược – sở hữu trên 10% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết

- Đối tượng của hợp đồng giao dịch:** Thực hiện các hoạt động gia công, kinh doanh sản phẩm may mặc và các hợp đồng, giao dịch khác theo quy định của pháp luật.
- Giá trị, hạn mức của hợp đồng, giao dịch nêu trên:** Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất.
- Hiệu lực áp dụng:** Áp dụng cho các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong giai đoạn từ ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đến trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.

5. Ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

- Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của các giao dịch với South Island Garment Sdn.Bhd và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến South Island Garment Sdn.Bhd, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế (nếu có);
- Ký kết và thực hiện các giao dịch với South Island Garment Sdn.Bhd và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến các giao dịch với South Island Garment Sdn.Bhd, kể cả các thỏa thuận, sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế (nếu có).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



VŨ ĐỨC GIANG

**TỔNG CTY CP MAY VIỆT TIẾN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024
VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC NĂM 2025**

Trước tiên, tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến, trân trọng chào mừng các Quý vị đại biểu, Quý cổ đông đã về dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng Công ty và rất mong nhận được những ý kiến đóng góp xây dựng để Tổng công ty cùng cố và phát triển.

Với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Trong năm 2024 HĐQT đã chỉ đạo cơ quan điều hành triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và đã đạt được những kết quả sau đây:

I. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024.**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.**

- 1.1. Tổng doanh thu đạt: 9.749 tỷ đồng, vượt 16,6% kế hoạch, vượt 13% so với cùng kỳ.
- 1.2. Lợi nhuận trước thuế: 303,7 tỷ đồng, vượt 51,8% kế hoạch, vượt 44% so với cùng kỳ.
- 1.3. Lao động bình quân: 4.309 người, giảm 4% so với cùng kỳ (giảm 181 người).
- 1.4. Thu nhập bình quân NLĐ: 12.500.000 đồng/người/ tháng, tăng 8,1% so với cùng kỳ.

2. Kinh phí hoạt động, giao tế và thù lao của HĐQT.

- 2.1. Việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã quy định.
 - Kinh phí hoạt động và thù lao được phép chi: 4.874.500.000 đồng
 - Kinh phí hoạt động và thù lao đã chi: 3.780.000.000 tỷ đồng
- 2.2. Chi tiết thù lao của từng thành viên HĐQT được liệt kê chi tiết tại báo cáo thường niên.
- 2.3. Các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

3. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của HĐQT.

- 3.1. Công tác nhân sự: HĐQT của tổng Công ty có 5 thành viên, gồm Chủ tịch và 04 thành viên. Chủ tịch HĐQT đã phân công, phân nhiệm cho các thành viên HĐQT, trong đó có 03 thành viên HĐQT trực tiếp tham gia vào công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, nắm giữ các chức vụ Tổng Giám Đốc và Phó Tổng Giám Đốc.
- 3.2. Thực thi trách nhiệm của HĐQT trong năm 2024 HĐQT đã tiến hành 08 phiên họp định kỳ để chỉ đạo và quyết định những nội dung thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT, phê duyệt các dự án đầu tư, công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông năm 2024, chỉ đạo công tác PCCC, an ninh trật tự nội vụ...
- 3.3. Các nghị quyết của HĐQT đã được liệt kê chi tiết tại báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024.
- 3.4. Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp; hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên. Nội dung các phiên họp được nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan điều hành tuân thủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

4. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động quản trị của Tổng Công ty.

- 4.1. Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ, việc chuẩn bị các tài liệu cung cấp cho các thành viên dự họp đầy đủ và đúng thời hạn, các thành viên đã có sự nghiên cứu tài liệu trước và đóng góp tốt trong các buổi họp.
- 4.2. HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường năm 2024 vào ngày 27/04/2024.
- 4.3. HĐQT đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát: Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của cơ quan điều hành; Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng Công ty năm 2024; Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023; Thông qua tờ trình báo cáo chi trả thù lao hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2024.
- 4.4. HĐQT chỉ đạo cơ quan điều hành thực hiện thoái vốn tại các đơn vị hoạt động không có hiệu quả nhưng vẫn bảo toàn và phát triển được nguồn vốn. Sắp xếp, tái cấu trúc một số đơn vị gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh đưa hoạt động của đơn vị có hiệu quả hơn.
- 4.5. HĐQT đã chỉ đạo cơ quan điều hành thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy quản lý, vào thời điểm hiện tại, bộ máy tổ chức hoạt động của Tổng công ty đã đi vào ổn định, loại bỏ được những khâu trung gian, tiết giảm được chi phí trong quản lý.
5. **Kết quả giám sát đối với cơ quan điều hành.**
- 5.1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với cơ quan điều hành được thực hiện một cách chặt chẽ, định kỳ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.
- 5.2. Hội đồng quản trị luôn theo sát hoạt động của cơ quan điều hành, kịp thời chỉ đạo và giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của cơ quan điều hành.
- 5.3. Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác điều hành hoạt động SXKD của cơ quan điều hành. Hội đồng quản trị hết sức tin tưởng vào năng lực lãnh đạo, phẩm chất đạo đức của các thành viên trong cơ quan điều hành của Tổng công ty.
- 5.4. Tại các cuộc họp, HĐQT đều yêu cầu Cơ quan điều hành báo cáo, phân tích, đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, các vấn đề liên quan đến hoạt động tài chính, nghiên cứu phát triển thị trường, nghiên cứu khoa học công nghệ chuyển đổi số và công tác kiểm soát nội bộ.
- 5.5. HĐQT đã chỉ đạo cơ quan điều hành tập trung cho công tác đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo cán bộ các cấp nhằm nâng cao năng lực quản trị, công tác tổ chức sản xuất và ứng dụng công nghệ mới thông qua nhiều khóa học theo từng vị trí, chức danh cụ thể.
- 5.6. Hoạt động của cơ quan điều hành tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về quản trị Công ty và công bố thông tin đầy đủ, đúng quy định về tình hình sản xuất kinh doanh cho cổ đông, cơ quan quản lý nhà nước và các bên liên quan dựa trên cơ sở minh bạch, chính xác và kịp thời.
- 5.7. Duy trì chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng/quý/năm đối với HĐQT của cơ quan điều hành về tình hình kinh doanh và điều hành Công ty.
- 5.8. Duy trì chế độ báo cáo đột xuất và kịp thời chỉ đạo đối với các vấn đề bất thường xảy ra trong hoạt động sản xuất kinh doanh có ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Tổng Công ty.
- 5.9. Các thành viên HĐQT không điều hành đã góp phần tích cực trong việc nâng cao tính độc lập, khách quan, minh bạch, hiệu quả và chất lượng các quyết định của HĐQT.
- 5.10. Tiếp tục thực hiện việc tiết giảm chi phí toàn diện, ưu tiên chăm lo cho người lao động.
- 5.11. Các thành viên HĐQT không điều hành và thành viên độc lập HĐQT đã góp phần tích cực trong việc nâng cao tính độc lập, khách quan, minh bạch, hiệu quả và chất lượng các quyết định của HĐQT.

- 5.12. Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thành công Hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm.
- 5.13. Hoạt động giám sát được các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và điều lệ của Tổng công ty.

6. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2024.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch	08/08	100%	
2	Ông Bùi Văn Tiến	Thành viên	08/08	100%	
3	Ông Nguyễn Đình Trường	Thành viên	08/08	100%	
4	Ông Trần Minh Công	Thành viên	08/08	100%	
5	Ông Phan Văn Kiệt	Thành viên	08/08	100%	

7. **Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.**

(Chi tiết các giao dịch xem tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024)

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC NĂM 2025.

1. Mục tiêu chung.

- 1.1. Tiếp tục duy trì ổn định, kiện toàn tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con với công nghệ sản xuất tự động hóa, tiên tiến, thiết bị hiện đại, tiết kiệm năng lượng.
- 1.2. Xây dựng phương án hoạt động đa ngành nghề kinh doanh dịch vụ, lấy hoạt động may mặc làm chủ đạo. Xây dựng giải pháp đa dạng thị trường, khách hàng, chủng loại mặt hàng cho cả thị trường xuất khẩu và nội địa.
- 1.3. Tiếp tục tái cơ cấu, sắp xếp lại mô hình tổ chức của Tổng công ty, mục tiêu là đưa các hoạt động của Tổng công ty năng động, sáng tạo, hiệu quả, có thương hiệu mạnh, từng bước xuất khẩu sản phẩm mang thương hiệu của Việt Tiến ra thị trường các nước trong khu vực và thế giới. Đến thời điểm thích hợp sẽ tổ chức sản xuất các đơn hàng ODM và OBM.
- 1.4. Giảm dần sản xuất các đơn hàng gia công, tập trung sản xuất các đơn hàng FOB.
- 1.5. Định hướng chiến lược quy hoạch, tuyển dụng mới, đào tạo cán bộ quản lý điều hành, cán bộ thuộc diện Hội đồng quản trị quản lý.
- 1.6. Xây dựng định hướng chiến lược về công nghệ, quản trị số.
- 1.7. Xây dựng định hướng chiến lược, giải pháp cho thị trường, sản phẩm nội địa

2. Những mục tiêu cụ thể.

- 2.1. Tiếp tục đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng, công nghệ tự động hóa, để giảm bớt áp lực về lao động, tăng NSLĐ, ổn định chất lượng sản phẩm.
- 2.2. Cơ quan điều hành tiếp tục xây dựng chiến lược thị trường xuyên suốt trong toàn hệ thống:
 - Đầu tư phát triển thêm năng lực sản xuất theo yêu cầu phát triển của khách hàng.
 - Đầu tư phát triển mở rộng năng lực sản xuất tại các đơn vị thành viên còn quỹ đất.
 - Tiếp tục đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng, công nghệ tự động... để tăng NSLĐ, nâng cao chất lượng sản phẩm.
- 2.3. Công tác đào tạo nguồn nhân lực tập trung vào các nội dung sau:
 - Tiếp tục giải pháp đánh giá, quy hoạch cán bộ quản lý các cấp, giao nhiệm vụ, luân chuyển cán bộ toàn hệ thống.

- Đào tạo nguồn nhân lực các cấp trong toàn hệ thống, đào tạo đội ngũ chuyên gia giỏi về công nghệ, công tác quản trị tổ chức sản xuất đáp ứng được nhu cầu của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
- 2.4. Cơ quan điều hành tiếp tục rà soát, đánh giá lại các mô hình hoạt động của các đơn vị thành viên:
 - Đánh giá lại năng lực của các đơn vị để có định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh hợp lý.
 - Linh hoạt, sử dụng tối đa, có hiệu quả các dự án đã đầu tư.
 - Sắp xếp lại mô hình tổ chức, bố trí nguồn cán bộ của Tổng Công ty tham gia vào HĐQT, HĐQT, cơ quan điều hành tại các đơn vị. Cơ quan điều hành làm phương án, trình HĐQT phê duyệt.
- 2.5. Công tác thị trường: Cơ quan điều hành tiếp tục rà soát, đánh giá lại toàn diện thị trường, khách hàng, mặt hàng năm 2024 để đưa ra giải pháp thị trường, khách hàng, mặt hàng cho kế hoạch năm 2025.
 - Tiếp tục tập trung vào 2 khách hàng lớn là Nike và Uniqlo.
 - Tìm kiếm thêm khách hàng xuất khẩu.
 - Đối với thị trường nội địa: Cơ quan điều hành rà soát đánh giá lại toàn diện công tác kinh doanh hàng nội địa, cơ chế chiết khấu bán hàng, công tác giảm giá hàng tồn; Rà soát, đánh giá lại hệ thống cửa hàng Việt Tiến, đảm bảo hoạt động bán hàng có hiệu quả. Xây dựng chiến lược phát triển xuyên suốt, nâng cao vai trò của dòng sản phẩm cốt lõi của Việt Tiến. Xây dựng khát vọng đưa thương hiệu Việt Tiến ra thị trường các nước trong trong khu vực và thế giới.
- 2.6. Cơ quan điều hành tiếp tục giải pháp quy hoạch lại toàn bộ nhà xưởng, kho tàng, mặt bằng trong toàn hệ thống để sử dụng có hiệu quả.
- 2.7. Tiếp tục xây dựng mô hình quản trị của Tổng Công ty theo phương pháp công nghệ mới để phát triển, tăng trưởng đồng bộ, toàn diện, xây dựng được tầm ảnh hưởng của Tổng công ty mẹ với các đơn vị thành viên trong hệ thống.
- 2.8. Tiếp tục công tác đầu tư chương trình số hoá bằng các phần mềm, tự động hoá, robot hoá trong toàn hệ thống.
- 2.9. Thực hiện các giải pháp để thu hẹp dần khoảng cách NSLĐ giữa các đơn vị trong toàn hệ thống.
- 2.10. Tiếp tục tiến hành tái cấu trúc nguồn vốn của Tổng Công ty tại các đơn vị trong toàn hệ thống theo lộ trình.
- 2.11. Thực hiện việc đầu tư, xây dựng Cửa hàng, Trung tâm Thương mại Việt Tiến tại Hà Nội.
- 2.12. Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động, bảo vệ môi trường và tham gia phát triển cộng đồng.
- 3. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2025.**
- 3.1. Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ theo điều lệ để nghe các báo cáo, kiến nghị của cơ quan điều hành, báo cáo giám sát của Ban kiểm soát, thảo luận thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách ... trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.
- 3.2. Tổ chức các phiên họp đột xuất để giải quyết các công việc phát sinh theo thẩm quyền của HĐQT được quy định trong điều lệ hoạt động của Tổng Công ty.
- 3.3. Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024 để trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

- 3.4. Xây dựng định hướng, triển khai công việc, nhiệm vụ chiến lược của Tổng Công ty, quyết định các dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD.
- 3.5. Chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Hội nghị người lao động theo đúng quy định của Điều lệ và Pháp luật.
- 3.6. Chỉ đạo thực hiện Lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Tổng Công ty.
- 4. HĐQT đề nghị Đại hội cổ đông thông qua các vấn đề sau :**
- 4.1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024, kế hoạch năm 2025 và các giải pháp thực hiện do Tổng Giám Đốc trình bày.
- 4.2. Thông qua Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động SXKD và báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Ban kiểm soát do Trưởng Ban trình bày.
- 4.3. Thông qua tờ trình số: **31/ TTr – HĐQT VT**, về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 do HĐQT trình bày.
- 4.4. Thông qua tờ trình số: **32/ TTr – HĐQT VT**, về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024 do HĐQT trình bày.
- 4.5. Thông qua tờ trình số: **33/ TTr – HĐQT VT**, về việc báo cáo chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024 theo điều lệ.
- 4.6. Thông qua tờ trình số: **34/ TTr – BKS VT**, về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty do HĐQT trình bày.
- 4.7. Thông qua tờ trình số: **45/ TTr – HĐQT VT**, về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty.
- 4.8. Thông qua tờ trình số: **46/ TTr – HĐQT VT**, về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Tổng công ty.
- 4.9. Thông qua tờ trình số: **47/ TTr – HĐQT VT**, về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty.
- 4.10. Thông qua tờ trình số: **51/ TTr – HĐQT VT**, về việc thông qua giao dịch giữa Tổng Công ty và bên có liên quan từ 35% Tổng tài sản của Tổng Công ty trở lên.
- 4.11. Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2024, định hướng chiến lược năm 2025.
- 4.12. Phê duyệt các chỉ tiêu chính năm 2025 của Tổng công ty như sau:
- Tổng doanh Thu : 9.800 tỷ đồng.
 - Lợi nhuận trước thuế : 330 tỷ đồng.
 - Tổng giá trị đầu tư : 40 tỷ đồng.
 - Thu nhập bình quân người lao động : 13.000.000 đồng/ người/ tháng.
 - Dự kiến cổ tức năm 2025 : 30%.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả năm 2024, định hướng chiến lược năm 2025, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

